

Ngày 30/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
SBV: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

SBV - CTCP Siam Brothers Việt Nam - Ngày 4/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 5/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/7/2017.

TLG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

TLG - CTCP Tập đoàn Thiên Long - Ngày 13/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 14/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 2/8/2017.

TLH: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

TLH - CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên - Ngày 13/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 14/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu mới).

VCG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

VCG - Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam – Vinaconex - Ngày 11/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 12/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/7/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -167.58	21,287.03
	Nasdaq	↓ -90.06	6,144.35
	S&P 500	↓ -20.99	2,419.70
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -37.48	7,350.32
	DAX	↓ -231.08	12,416.19
	CAC 40	↓ -98.55	5,154.35
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -223.48	19,996.82
	Hang Seng	↑ 281.92	25,965.42
	Shanghai	↑ 14.70	3,187.90

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 30/06/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
CBRE: Người nước ngoài chiếm 59% giao dịch mua căn hộ TP HCM trong quý 2

Người nước ngoài chiếm 59% giao dịch căn hộ thành công. Theo CBRE, thị trường đã sôi động trở lại trong Quý 2/2017 sau khi chủ đầu tư đã xem xét xong chiến lược mở bán và đánh giá sản phẩm. Số căn chào bán mới và số căn tiêu thụ đều tăng. Quý 2/2017 đón nhận tổng cộng 9.580 căn chào bán mới từ 31 dự án. Mặc dù thấp hơn cùng kỳ năm trước 7%, số căn chào bán mới trong Quý 2/2017 tăng 80% so với quý trước.

Hơn 300 ngàn tỷ để tái cơ cấu nông nghiệp

Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư. Chương trình được thực hiện với tổng mức vốn thực hiện 306,660 tỷ đồng từ năm 2016 đến hết năm 2020 với 3 nhiệm vụ chính: hỗ trợ tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp; hỗ trợ phòng chống giảm nhẹ thiên tai; hỗ trợ ổn định đời sống dân cư. Chi tiết xin xem tại: <http://vietstock.vn/2017/06/hon-300-ngan-ty-de-tai-co-cau-nong-nghiep-768-543726.htm>

Ngày 30/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.432 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 30/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.431 đồng, giảm tiếp 1 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh giảm. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.104 đồng và tỷ giá sàn là 21.758 đồng. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại cũng được điều chỉnh giảm nhẹ. Cụ thể, ngân hàng Vietcombank đang niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, giảm 10 đồng ở cả hai chiều so với mức khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 30/06: Giá vàng SJC ở mức 36,16 - 36,36 triệu đồng/lượng

Lúc 9h sáng nay (30/6), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,16-36,36 triệu đồng/lượng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm khảo sát, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1245,3 USD, giảm 3,5 USD, tương đương 0,28% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 2 triệu đồng/lượng, mở rộng 170 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 29/06: Chỉ số Dow Jones giảm 0.78%, xuống 21,287.03 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones lùi 167.58 điểm (tương đương 0.78%) xuống 21,287.03 điểm, chỉ số S&P 500 mất 20.99 điểm (tương đương 0.86%) còn 2,419.7 điểm và chỉ số Nasdaq Composite sụt 90.06 điểm (tương đương 1.44%) xuống 6,144.35 điểm. Số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng trên sàn New York theo tỷ lệ 2.38:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.69:1.

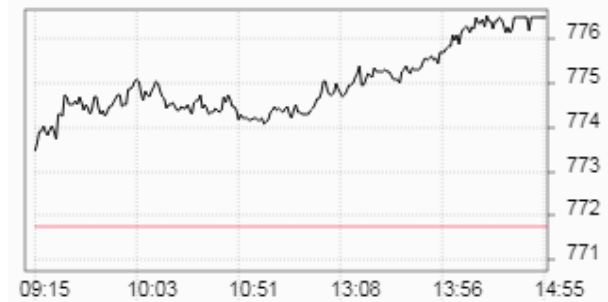
Ngày 29/06: Dầu thô tăng 0.4%, lên 44.93 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex tiến 19 xu (tương đương 0.4%) lên 44.93 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 13/06/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn Luân Đôn nhích 11 xu (tương đương 0.2%) lên 47.42 USD/thùng. Được biết, hợp đồng này sẽ hết hạn vào ngày thứ Sáu.

Ngày 30/06/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

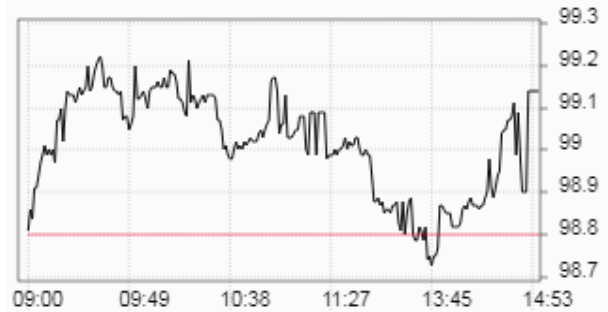
Thay đổi (điểm)	↑	+4,72/+0,61%
Giá trị (điểm)	↑	776.47
Khối lượng (cp)		194,379,930
Giá trị (tỷ đồng)		3,924.77
Số cp tăng giá	↑	132
Số cp giảm giá	↓	127
Số cp đứng giá	→	76

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DQC	47.5	50.5	50.5	47.5	345,520	↑ 7.0%
DTA	7.5	7.5	7.5	7.5	43,970	↑ 7.0%
PTC	5.7	5.7	5.7	5.7	14,350	↑ 7.0%
LEC	29.3	29.3	29.3	29.3	13,500	↑ 6.9%
TIX	27.6	30.9	30.9	27.6	20	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,34/+0,35%
Giá trị (điểm)	↑	99.14
Khối lượng (cp)		45,400,293
Giá trị (tỷ đồng)		584.91
Số cp tăng giá	↑	118
Số cp giảm giá	↓	82
Số cp đứng giá	→	176

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VBC	95	96.8	96.8	92.9	17,100	↑ 10.0%
VHL	77	77	77	71	52,117	↑ 10.0%
MKV	17.5	17.6	17.6	17.5	4,400	↑ 10.0%
NST	11.7	12.1	12.1	11	6,500	↑ 10.0%
SDE	2.2	2.2	2.2	2.2	122	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	16,753,539	1,180,040
BÁN	7,777,689	751,683
MUA - BÁN	8,975,850	428,357

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 30/06, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 396,28 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 390,80 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 5,48 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 30/06/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 29/06/2017):

1,891,092.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 29/06/2017):

771.75 điểm

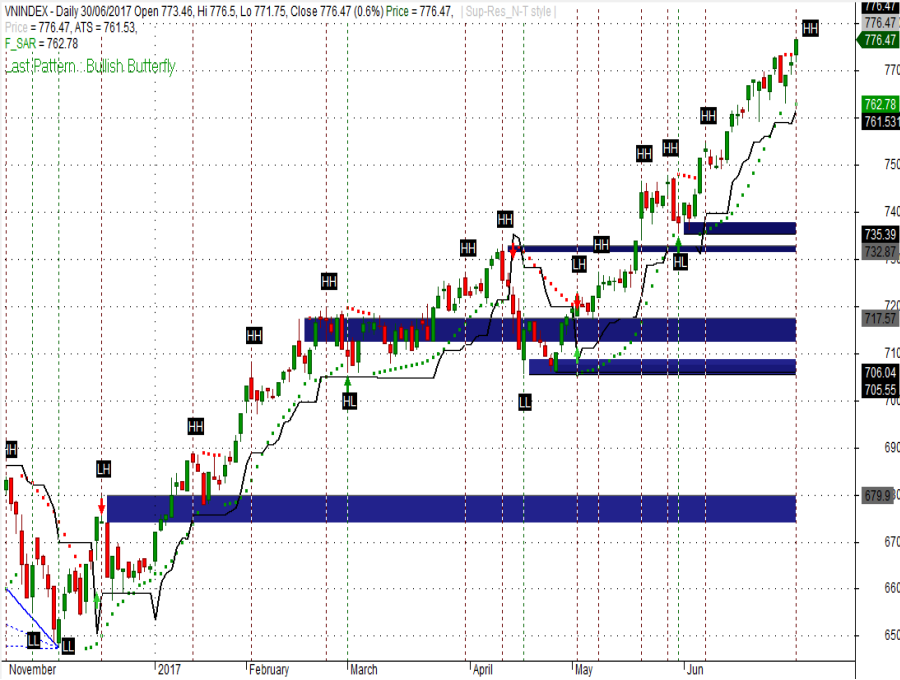
Cập nhật ngày 30/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.9%	1,451,453,429	154.8	157.6	2.8	1.8%	1,344,660	1.66
VCB	7.3%	3,597,768,575	38.2	38.5	0.3	0.8%	854,400	0.44
SAB	7.0%	641,281,186	206.5	208.3	1.8	0.9%	81,400	0.47
VIC	5.9%	2,637,707,954	42.35	42.7	0.4	0.8%	452,240	0.38
GAS	5.8%	1,913,950,000	57.3	58.3	1.0	1.8%	1,282,490	0.78
PLX	4.8%	1,293,878,081	69.5	69	-0.5	-0.7%	846,590	-0.26
CTG	4.0%	3,723,404,556	20.15	20.25	0.1	0.5%	860,890	0.15
BID	3.7%	3,418,715,334	20.3	20.4	0.1	0.5%	2,718,220	0.14
MSN	2.6%	1,147,496,374	42.4	42	-0.4	-0.9%	514,910	-0.19
NVL	2.1%	589,369,234	68	68	0.0	0.0%	976,890	0.00
HPG	2.1%	1,264,255,417	31.15	32	0.9	2.7%	7,332,030	0.44
BVH	2.1%	680,471,434	57.6	57.5	-0.1	-0.2%	102,560	-0.03
MBB	2.0%	1,712,740,909	22.3	22.3	0.0	0.0%	2,209,720	0.00
VJC	2.0%	300,000,000	126.3	126.3	0.0	0.0%	350,710	0.00
ROS	2.0%	430,000,000	88	88.5	0.5	0.6%	1,759,310	0.09
FPT	1.1%	461,723,054	46.5	46.85	0.4	0.8%	1,117,400	0.07
STB	1.1%	1,485,215,716	14.1	13.8	-0.3	-2.1%	8,296,560	-0.18
BHN	1.0%	231,800,000	78.4	78	-0.4	-0.5%	1,030	-0.04
CTD	0.9%	77,050,000	218.8	216.5	-2.3	-1.1%	89,990	-0.07
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.6	12.9	0.3	2.4%	520,250	0.15

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



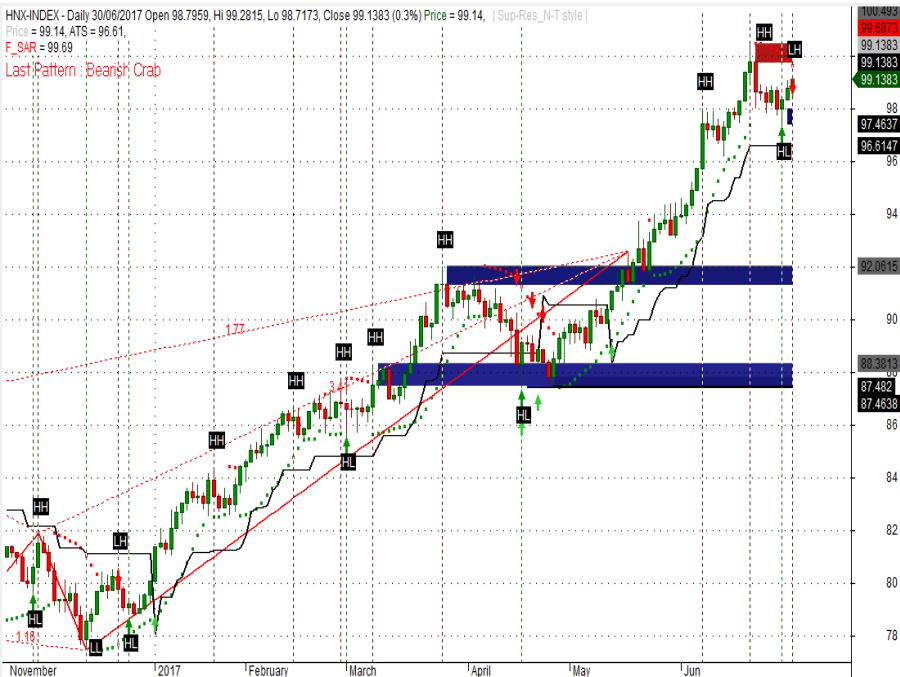
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 765 - 770

Vùng chốt lời ngắn hạn: 775 - 780

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 97.0 - 98.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 99.0 - 100.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 775 - 780 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 765 - 770 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 765. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 755 - 760 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 775 - 780 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 785 - 790 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 99.0 - 100.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 97.0 - 98.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 97.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 95.0 - 96.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 99.0 - 100.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 101.0 - 102.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

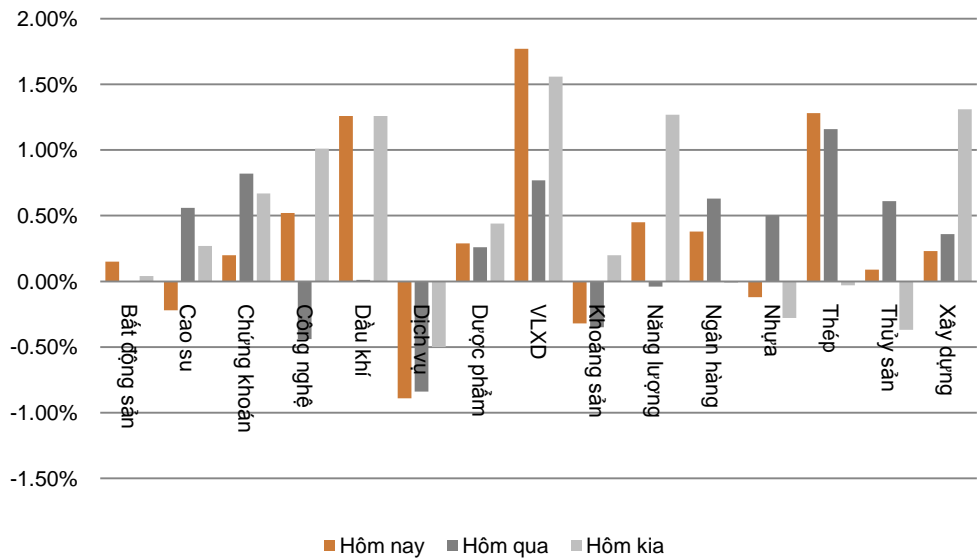
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↔ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↔ Volume

Ngày 30/06/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.15%
Cao su	↓ -0.22%
Chứng khoán	↑ 0.20%
Công nghệ	↑ 0.52%
Dầu khí	↑ 1.26%
Dịch vụ	↓ -0.89%
Dược phẩm	↑ 0.29%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.77%
Khoáng sản	↓ -0.32%
Năng lượng	↑ 0.45%
Ngân hàng	↑ 0.38%
Nhựa	↓ -0.12%
Thép	↑ 1.28%
Thủy sản	↑ 0.09%
Xây dựng	↑ 0.23%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	GAS	57.3	58.3	↑ 1.0	↑ 1.8%	1,282,490
	PVI	33.3	33.7	↑ 0.4	↑ 1.2%	553,000
	PVS	16.7	16.8	↑ 0.1	↑ 0.6%	814,810
	PVD	14	13.85	↓ -0.2	↓ -1.1%	1,432,080
	PVT	14.85	14.95	↑ 0.1	↑ 0.7%	324,020
Vật liệu xây dựng	VCS	180	185.4	↑ 5.4	↑ 3.0%	186,730
	HT1	22.3	22.6	↑ 0.3	↑ 1.4%	566,160
	VGC	19.5	19.5	→ 0.0	→ 0.0%	114,800
	BCC	15.1	15.1	→ 0.0	→ 0.0%	233,970
	NNC	84	83.6	↓ -0.4	↓ -0.5%	75,520
Thép	HPG	31.15	32	↑ 0.9	↑ 2.7%	7,332,030
	HSG	31.9	32.4	↑ 0.5	↑ 1.6%	2,641,230
	TVN	8	7.5	↓ -0.5	↓ -6.3%	3,200
	TIS	11.4	11.4	→ 0.0	→ 0.0%	123,900
	POM	15.85	16.1	↑ 0.3	↑ 1.6%	17,940
	NKG	32.6	33.1	↑ 0.5	↑ 1.5%	616,780

Cập nhật ngày 30/06/2017

Ngày 30/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 30/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	45.4837 ↑	1.05% ↑	5.73% ↓	-5.89% ↓	-7.17%	30/06/2017
Brent	47.9644 ↑	0.97% ↑	5.31% ↓	-4.68% ↓	-4.75%	30/06/2017
Natural gas	3.025 ↓	-0.72% ↑	3.28% ↓	-1.49% ↑	1.28%	30/06/2017
Gasoline	1.4893 ↑	0.41% ↑	3.91% ↓	-7.57% ↓	-1.54%	30/06/2017
Heating oil	1.4552 ↑	0.84% ↑	6.04% ↓	-4.01% ↓	-3.77%	30/06/2017
Ethanol	1.4635 ↓	-0.78% ↓	-1.84% ↓	-3.97% ↓	-10.16%	30/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1241.7759 ↓	-0.08% ↓	-1.16% ↓	-2.07% ↓	-7.46%	30/06/2017
Silver	16.6199 ↑	0.07% ↓	-0.41% ↓	-3.85% ↓	-15.79%	30/06/2017
Platinum	914.5 ↓	-0.60% ↓	-0.73% ↓	-2.14% ↓	-10.34%	30/06/2017
Palladium	843.25 ↓	-0.50% ↓	-1.03% ↑	3.21% ↑	39.56%	30/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.41 ↑	4.19% ↑	12.62% ↑	17.57% ↑	42.04%	30/06/2017
Rubber	202.2 ↓	-2.27% ↑	8.94% ↓	-13.26% ↑	31.64%	30/06/2017
Corn	361.0808 ↑	0.49% ↑	0.93% ↓	-2.94% ↑	2.29%	30/06/2017
Soybeans	920.7274 ↑	0.49% ↑	1.79% ↑	0.52% ↓	-21.22%	30/06/2017
Wheat	492.4545 ↑	2.55% ↑	7.21% ↑	14.83% ↑	18.41%	30/06/2017
Cotton	74 ↓	-0.55% ↑	4.02% ↓	-4.22% ↑	16.32%	30/06/2017
Rice	11.5944 ↓	-2.73% ↑	1.84% ↑	3.66% ↑	13.67%	30/06/2017
Cheese	1.6293 ↑	0.64% ↑	0.82% ↑	5.66% ↓	-1.49%	30/06/2017
Palm Oil	2628 ↑	0.42% ↑	1.51% ↓	-4.40% ↑	9.23%	30/06/2017
Milk	15.68 ↓	-0.06% ↓	-4.10% ↑	0.38% ↑	2.82%	30/06/2017
Oat	257.6504 ↓	-3.11% ↑	1.24% ↑	4.10% ↑	25.38%	30/06/2017
Canola	487.4 ↓	-8.04% ↓	-4.36% ↓	-2.66% ↓	-1.00%	30/06/2017
Coffee	127.15 ↑	1.92% ↑	12.08% ↓	-3.75% ↓	-11.76%	30/06/2017
Sugar	13.74 ↑	3.31% ↑	7.01% ↓	-8.52% ↓	-31.81%	30/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119.1649 ↑	0.65% ↑	1.33% ↓	-2.26% ↑	0.17%	30/06/2017
Cobalt	59750 ↑	0.44% ↑	0.89% ↑	4.15% ↑	137.89%	30/06/2017
Lead	2297.75 ↑	0.10% ↓	-0.90% ↓	-4.40% ↑	21.29%	30/06/2017
Aluminum	1910.75 ↓	-0.94% ↓	-0.89% ↓	-1.77% ↑	17.48%	30/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 30/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.8	24.1	↑ 78.5%	↑ 2.2%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	98.3	113.5	↑ 19.7%	↑ 3.7%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.1	30.2	↑ 20.8%	↑ 4.4%	01/06/2017	
* SHB	Mua	Mở	7.4	7.4	10.0	↑ 35.1%	→ 0.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 30/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 30/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 30/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 30/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	30/06/2017	FSC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 30,000,000 CP	0	0
30/06/2017	03/07/2017	n/a	HBC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 35%	66	1.2 (1.85%)
30/06/2017	03/07/2017	03/08/2017	HBC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	66	1.2 (1.85%)
n/a	n/a	30/06/2017	IMP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,905,712 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	30/06/2017	TDH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 10,646,546 CP	16.85	0 (0%)
30/06/2017	03/07/2017	n/a	VSA	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	27	0 (0%)
30/06/2017	03/07/2017	25/07/2017	VSA	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
30/06/2017	03/07/2017	25/07/2017	ACC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	27.3	0 (0%)
30/06/2017	03/07/2017	n/a	L14	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:0.35	71.4	0.2 (0.28%)
30/06/2017	03/07/2017	n/a	L14	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1:0.15	n/a	n/a
30/06/2017	03/07/2017	02/08/2017	STK	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	30/06/2017	CCT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 28,480,000 CP	n/a	n/a
30/06/2017	03/07/2017	15/08/2017	HPD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	30/06/2017	PWS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 23,600,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	30/06/2017	VKD	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 291,651 CP	11	0 (0%)
30/06/2017	03/07/2017	n/a	RTS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	9.7	0 (0%)
03/07/2017	04/07/2017	n/a	APP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	13.8	0 (0%)
03/07/2017	04/07/2017	n/a	PHC	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:9, giá 10.000 đồng/CP	18.8	0 (0%)
03/07/2017	04/07/2017	12/07/2017	PHC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	18.8	-0.8 (-4.08%)
03/07/2017	04/07/2017	17/07/2017	FSO	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 750 đồng/CP	12.5	0 (0%)
03/07/2017	04/07/2017	n/a	VCS	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	179.9	5.9 (3.39%)
03/07/2017	04/07/2017	20/07/2017	VCS	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	179.9	5.9 (3.39%)

Cập nhật ngày 30/06/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.